TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày 29 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải

Các H thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu và Ông Vàng A Măng

- Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hò Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**; sinh ngày 02 tháng 02 năm 1999; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản NĐ, xã NH, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Lò Văn P (sinh năm 1972) và bà Lò Thị E (sinh năm 1974); có vợ là Lò Thị T1 (sinh năm 1998) và 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 18 tháng 6 năm 2022, đến ngày 27 tháng 6 năm 2022 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đến nay; có mặt tại phiên tòa, tại điểm điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Văn Hùng, là Luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm Trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Lai Châu; vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa kèm văn bản thể hiện quan điểm pháp lý bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Lò Văn H).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18 tháng 6 năm 2022, khi bị cáo Lò Văn H đang ở khu vực ngã tư đường liên xã thuộc địa phận xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ thì có một người đàn ông dân tộc Mông, (H không biết tên, tuổi, địa chỉ) điều khiển xe mô tô đến gặp và nhờ H đi mua Heroine về sử dụng. Người đàn ông nói với H là nếu mua được Heroine sẽ cho H cùng sử dụng thì H đồng ý. H ngồi sau xe mô tô, người đàn ông điều khiển xe đi đến bản Pa Khóa, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ. Khi đến bản Pa Khóa, người đàn ông đưa cho H 100.000 đồng, H cầm tiền rồi đi vào trong bản Pa Khóa gặp và mua được 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh nilon màu hồng) của một người đàn ông dân tộc Thái (H không biết tên, tuổi, địa chỉ). Mua được Heroine, H quay lại gặp người đàn ông dân tộc Mông rồi cùng đi xe mô tô quay về. Người đàn ông điều khiển xe mô tô, còn H ngồi phía sau và cầm gói Heroine mua được ở trong lòng bàn tay trái. Vào hồi 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi hai người đi đến bản Noong Om, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ thì bị Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt, H thả gói Heroine xuống mặt đường nhằm tiêu hủy chứng cứ. Công an huyện Sìn Hồ đã yêu cầu H tự giác nhặt gói Heroine lên giao nộp và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng theo quy định. Đối với người đàn ông dân tộc Mông đi cùng H đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy, Công an huyện Sìn Hồ không bắt giữ được.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định hồi 23 giờ 00 phút ngày 18 tháng 6 năm 2022 và bản Kết luận giám định tư pháp số: 22, ngày 18 tháng 6 năm 2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xác định: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H có khối lượng là 0,13 gam và lấy toàn bộ 0,13 gam chất bột màu trắng thu giữ của H gửi đi giám định chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 573/GĐ-KTHS ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine (không hoàn lại đối tượng giám định).

Tại Bản cáo trạng số: 18/CT-VKSSH ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lò Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, giữ nguyên quan điểm truy tố, không bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lò Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 47 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng.

Tại văn bản thể hiện quan điểm pháp lý bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan điều tra sớm hoàn thành kế hoạch điều tra, đảm bảo khách quan, toàn diện, đúng quy định của pháp luật. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác mà các cơ quan tiến hành tố tụng đã thu thập được. Vì vậy, việc bị cáo bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, người bào chữa nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; xét nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và các tình tiết bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có hai con còn nhỏ và là lao động chính trong gia đình, theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố; và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không tranh luận gì; lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ được thu

thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo:

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự hình sự quy định và có giá trị pháp lý. Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo, với mức độ nghiêm trọng, nguy hại cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên cần được chấp nhận toàn bộ.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa tại Luận cứ bào chữa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo, với mức độ nguy hại cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: vào buổi chiều ngày 18 tháng 6 năm 2022, tại bản Pa Khóa, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn H đã thực hiện hành vi mua trái phép 01 gói Heroine giá 100.000 đồng, với mục đích để sử dụng. Vào hồi 16 giờ 20 phút ngày 18 tháng 6 năm 2022, khi bị cáo Lò Văn H đi về đến bản Noong Om, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu thì bị Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng là 0,13 gam. Do vậy, bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, bị cáo đã sử dụng và nghiện chất ma túy nên đã cố ý thực hiện hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng. Cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội; đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập định, hoàn cảnh kinh tế của gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt

tiền, hình phạt tịch thu tài sản; bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc đảm nhiệm công việc cần phải cấm; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với 0,13 gam Heroine đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu gửi đi giám định chất ma túy. Sau khi giám định và có kết luận, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 mảnh nilon màu hồng hiện nay không có giá trị, không sử dụng được, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm. Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về nguồn gốc ma túy, trách nhiệm của người có liên quan:

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái, không rõ lai lịch, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Theo lời khai của bị cáo, vào khoảng tháng 4/2022 bị cáo đã mua trái phép của một người đàn ông dân tộc Thái (người đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 18/6/2022) 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng để sử dụng. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh; số ma túy mua được bị cáo đã sử dụng hết. Đến nay, Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Sìn Hồ không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với lần mua trai phép chất ma túy này của bị cáo.

Đối với người đàn ông người dân tộc Mông đã điều khiển xe mô tô chở và đưa cho bị cáo số tiền 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Quá trình điều tra bị cáo khai không rõ lai lịch của người đàn ông này, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, các Điều 135, 136, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: bị cáo Lò Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 năm 03 tháng (một năm ba tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (ngày 18 tháng 6 năm 2022).

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 9 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ).

5. Án phí sơ thẩm: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29 tháng 9 năm 2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Hằng Hải